

# KINH TẾ VĨ MÔ I

---

## CHƯƠNG II:

### ĐO LƯỜNG CÁC BIẾN SỐ

#### KINH TẾ VĨ MÔ

# CHƯƠNG II: ĐO LƯỜNG CÁC BIẾN SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

---

## I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP (Gross Domestic Products)

### *1. Khái niệm GDP*

Tổng sản phẩm quốc nội là tổng giá trị thị trường của tất cả các HH và DV cuối cùng được sản xuất ra trong phạm vi lãnh thổ một quốc gia trong một thời kỳ nhất định (thường là 1 năm), bất kể người sản xuất thuộc quốc tịch nào.

# I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP

---

Từ khái niệm cần lưu ý 4 vấn đề:

✓ *Đối tượng tính toán:*

# I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP (Gross Domestic Products)

---

*HH trung gian* (intermediate goods) là HH đóng vai trò là đầu vào của một quá trình sản xuất nhất định và

# I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP (Gross Domestic Products)

---

*Lưu ý:* Có 2 trường hợp ngoại lệ mà hàng hóa trung gian vẫn được coi là hàng hóa cuối cùng và cũng được tính vào GDP.

\* *Trường hợp 1:*

HH trung gian được sản xuất ra

# I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP (Gross Domestic Products)

---

Khi đó, HH trung gian tồn tại dưới dạng là khoản đầu tư vào hàng tồn kho

Nguyên tắc này cũng áp dụng đối với HH trung gian đã được sử dụng để SX ra thành phẩm

# I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP (Gross Domestic Products)

---

\* Trường hợp 2:

HHTG là hàng XK sẽ được coi là HH cuối cùng

# I. Tổng sản phẩm quốc nội GDP (Gross Domestic Products)

---

- ✓ *Đơn vị tính toán:*
- ✓ *Phạm vi tính toán:*
- ✓ *Thời điểm tính toán:*



## 2. Phương pháp xác định GDP

---

### *a. Cở sở của phương pháp xác định GDP*

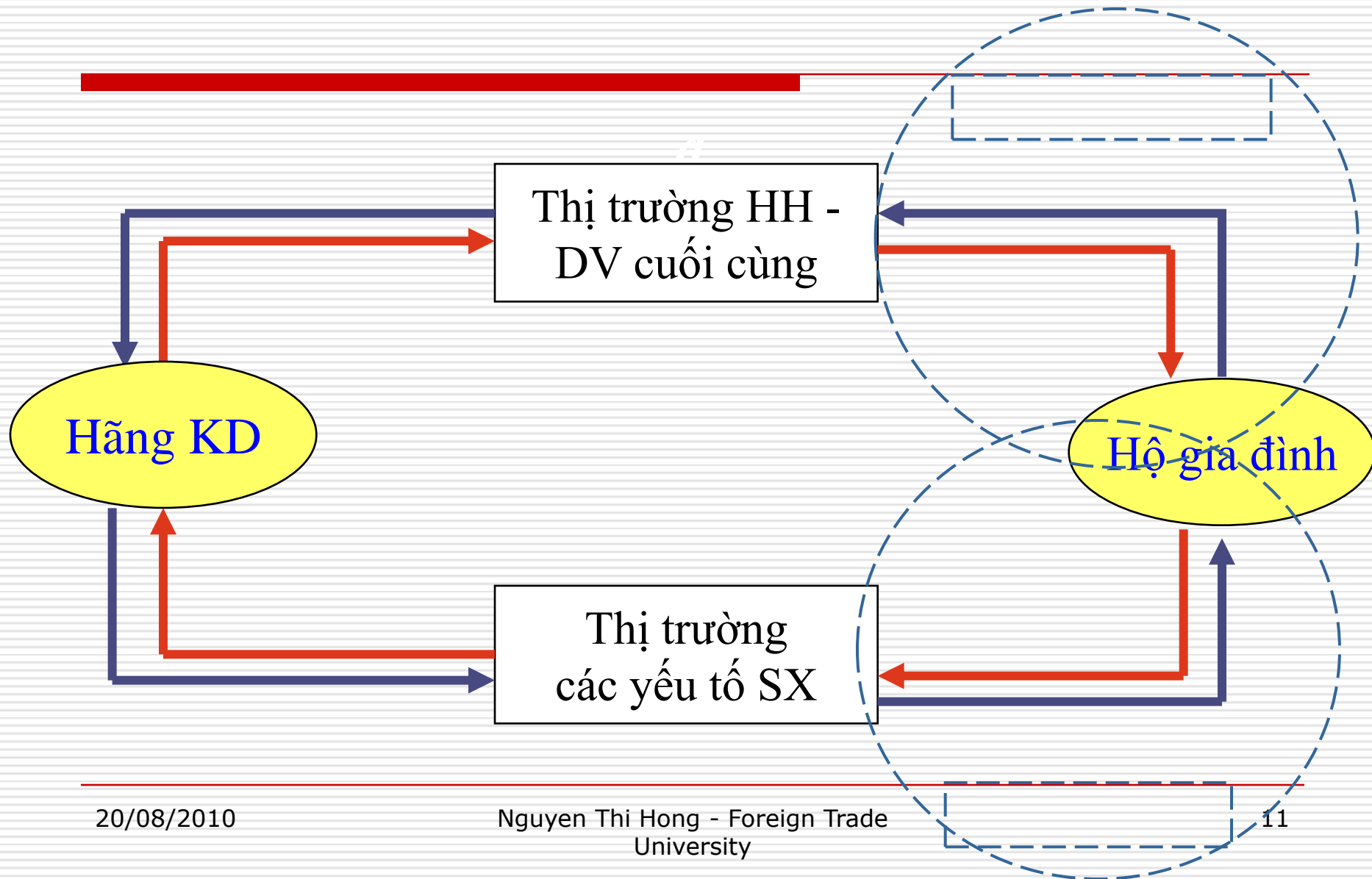
Giả định nền kinh tế đóng giản đơn, tức là:

## 2. Phương pháp xác định GDP

---

- ✓ Các hộ gia đình cung cấp các yếu tố đầu vào cho các hãng
- ✓ Sau khi thanh toán cho các hộ gia đình, các hãng dùng những yếu tố đầu vào sản xuất ra HH và DV bán cho các hộ gia đình.
- ✓ Các hãng luôn bán hết hàng và dùng toàn bộ số tiền đó trả cho các hộ gia đình.
- ✓ Các hộ gia đình lại dùng toàn bộ thu nhập để mua HH và DV cuối cùng.

# Vòng chu chuyển kinh tế vĩ mô



## 2. Phương pháp xác định GDP

---

Sơ đồ vòng chu chuyển kinh tế vĩ mô gợi lên 2 cách tính GDP:

- ✓ *Xác định GDP theo phương pháp chi tiêu hay luồng sản phẩm.*
- ✓ *Xác định GDP theo luồng TN hoặc phương pháp chi phí.*

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

### ➤ *Xác định GDP theo phương pháp chi tiêu hay luồng sản phẩm*

Trên thực tế, nền kinh tế không chỉ có 2 tác nhân là các hộ gia đình và các hãng kinh doanh mà còn có các tác nhân khác là chính phủ và yếu tố nước ngoài.

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

✓ *C (Consumption): Chi tiêu của các hộ gia đình*

Bao gồm giá trị HH - DV cuối cùng mà các HGĐ

Không tính đến giá trị của những sản phẩm mà các HGĐ

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

### ✓ *I (Investment): Chi tiêu của các hãng KD - Đầu tư*

Đầu tư là tổng giá trị HH - DV cuối cùng mà các hãng KD mua trên thị trường để phục vụ nhu cầu SX, bao gồm:

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

✓ *G (Government Purchase): Chi tiêu của chính phủ*

Bao gồm những khoản chi

Không tính đến các



## b. Các phương pháp xác định GDP

---

✓ *X (E<sup>x</sup>port) hay EX: Xuất khẩu*

Hàng XK là HH được SX ra

✓ *M (I<sup>m</sup>port) hay IM: Nhập khẩu*

Hàng NK là HH được SX

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

$NX = X - M$ : là xuất khẩu ròng (Net Export)  
hay *cán cân thương mại* (Trade Balance: TB).

Cán cân thương mại có thể ở 3 trạng thái:

- Nếu  $X > M$ :
- Nếu  $X < M$ :
- Nếu  $X = M$ :

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

➤ *Xác định GDP theo luồng thu nhập hoặc chi phí*  
Nếu nền kinh tế chỉ bao gồm hộ gia đình và các hãng kinh doanh chưa tính tới khấu hao thì

- $w$  (wages):
- $i$  (interest):
- $r$  (rental payments):
- $\Pi$  (profits):

## **b. Các phương pháp xác định GDP**

---

Khi có thêm CP và khu vực nước ngoài thì tính GDP theo luồng thu nhập cần có 2 điều chỉnh:

- Một là, GDP theo chi phí chưa tính đến

## **b. Các phương pháp xác định GDP**

---

- Hai là, GDP theo chi phí chưa tính đến

Với 2 điều chỉnh trên ta có:

## b. Các phương pháp xác định GDP

---

### ➤ *Xác định GDP theo giá trị gia tăng (Phương pháp sản xuất)*

Tại mỗi công đoạn SX, nhờ có sự tham gia của các yếu tố đầu vào mà giá trị của các HH, DV được tăng thêm một phần gọi là *giá trị gia tăng* (VA: Value Added).

## **b. Các phương pháp xác định GDP**

---

GTGT của một DN là số đo phần đóng góp của DN vào tổng sản lượng của nền kinh tế. Tổng GTGT của các DN thuộc (n) ngành khác nhau là tổng sản phẩm quốc nội GDP.

### 3. GDP danh nghĩa và GDP thực tế

---

*GDP danh nghĩa (nominal GDP -  $GDP_n$ ): là GDP tính theo giá cả hiện hành, tức là giá cả của cùng thời kỳ đó (kỳ nghiên cứu).*



### 3. GDP danh nghĩa và GDP thực tế

---

*GDP thực tế (real GDP -  $GDP_r$ ): là GDP tính theo giá cả cố định ở một thời kỳ được lấy làm gốc (hay thời kỳ cơ sở).*

# 3. GDP danh nghĩa và GDP thực tế

---

Trong đó:

✓ P:

✓ Q:

✓ t:

✓ 0:

### 3. GDP danh nghĩa và GDP thực tế

---

GDP thực tế không chịu ảnh hưởng của sự biến động giá cả nên những thay đổi của GDP thực tế chỉ phản ánh

### 3. GDP danh nghĩa và GDP thực tế

---

Tỷ số giữa GDP danh nghĩa và GDP thực tế gọi là *chỉ số điều chỉnh GDP* hay chỉ số giảm phát GDP, kí hiệu  $D_{GDP}$  (GDP Deflator).

# II. Tổng sản phẩm quốc dân GNP (Gross National Products)

---

## *1. Khái niệm GNP*

Tổng sản phẩm quốc dân là tổng giá trị thị trường của tất cả các HH và DV cuối cùng do công dân của một nước sản xuất ra trong một thời kỳ nhất định (thường là một năm) bất kể việc sản xuất được tiến hành ở đâu.

# 1. Khái niệm GNP

---

- ✓ *Đối tượng tính toán:*
- ✓ *Đơn vị tính toán:*
- ✓ *Phạm vi tính toán:*
- ✓ *Thời điểm tính toán:*

## 2. Cách xác định GNP

---

Ta có thể xác định GNP trên cơ sở GDP, ví dụ:

$$\text{GNP}_{\text{VN}} =$$

Như vậy:

Trong đó: NFA (Net Factor Income from Abroad) là *thu nhập yếu tố ròng từ nước ngoài*.

## 2. Cách xác định GNP

---

NFA được tính bằng phần chênh lệch giữa TN của công dân một nước ở nước ngoài với công dân nước ngoài ở nước đó.

Có 3 trường hợp xảy ra:



# III. Các biến số kinh tế khác

---

*1. Sản phẩm quốc dân ròng NNP (Net National Products)*

*2. Thu nhập quốc dân NI (National Income)*

# III. Các biến số kinh tế khác

---

3. *Thu nhập khả dụng  $Y_d$  (Disposable Yield) hoặc  $DI$  (Disposable Income)*

4. *Phúc lợi kinh tế ròng  $NEW$  (Net Economic Welfare)*

# III. Các biến số kinh tế khác

---

$V_1$  bao gồm:

$V_2$ :